TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2019/HS-ST
Ngày 22 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hà.

Bà Đặng Thị Thơm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

***- Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên toà*:** Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2019/HSST ngày 03 tháng 4 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án xét xử số: 19/2019/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Xuân K, sinh năm 1992; ĐKHKTT và nơi cư trú: Xóm Q, thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T, sinh năm 1959; con bà Đặng Thị T, sinh năm 1963; gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; chưa có vợ, con;

Tiền án: Ngày 16/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc"

Tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2019 đến ngày 22/02/2019 chuyển tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/02/2019 tại trục đường thuộc xóm Q, thôn H, xã N, huyện Nc. Tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế, ma túy Công an huyện Nam Trực phát hiện bị cáo Phạm Xuân K đang đi bộ trên đường có biểu hiện nghi vấn, nên đã kiểm tra hành chính, thu giữ trong người của bị cáo 06 gói giấy nhỏ màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng,

bị cáo khai là Hêrôin. Lực lượng Công an tiến hành niêm phong, thu giữ vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra bị cáo khai khoảng 08 giờ 00 phút cùng ngày (22/02/2019) bị cáo đi nhờ xe của một người đi đường từ nhà xuống khu vực chợ thuộc địa phận xã G, huyện G, tỉnh Nam Định mục đích mua Hêrôin để sử dụng. Đến nơi, bị cáo xuống xe gặp một người đàn ông không quen biết hỏi mua 600.000 đồng Hêrôin, người đàn ông đồng ý nhận tiền và đưa cho bị cáo 06 gói Hêrôin đựng trong gói giấy bạc màu vàng, bị cáo cầm gói Hêrôin mua được cất giấu trong người, đi xe buýt về đến gần nhà bị cáo xuống xe đang đi bộ trên đường thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số: 194/GĐKTHS ngày 21/02/2019 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là ma túy; loại ma túy là Hêrôin; có khối lượng 0,240 gam;

Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 02 tháng 4 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Phạm Xuân K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt Phạm Xuân K từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù;

Áp dụng Điều 55, Điều 56 Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt với bản án số 39/2018/HS-ST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực xử phạt bị cáo 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" được trừ thời gian bị cáo đã chấp hành từ ngày 03/10/2018 đến ngày bị cáo phạm tội mới 20/02/2019. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định của pháp luật.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong số: 194/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam định ghi hoàn trả mẫu vật giám định thu giữ của bị cáo.

- Án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo Phạm Xuân K thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang ngày 20 tháng 02 năm 2019, lời khai của người làm chứng (anh Nguyễn Quang X và chị Nguyễn Thị M), kết luận giám định số: 194/GĐKTHS ngày 21/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 20/02/2019 tại trục đường thuộc xóm Q, thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định, lực lượng Công an huyện Nam Trực phát hiện bắt quả tang bị cáo đang cất giấu trái phép trong người 06 (sáu) gói nhỏ Hêrôin có trọng lượng (khối lượng) là 0,240 gam để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình an ninh tại địa phương và sự phát triển chung của xã hội, là nguyên nhân phát sinh hàng loạt tội phạm khác. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm, thấy được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý mua về sử dụng nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân là thể hiện ý thức coi thường pháp luật, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, nên phải chịu tình tiết tăng nặng là "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng dăn đe, giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về tổng hợp hình phạt: Bản án số 39/2018/HS-ST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực xử phạt bị cáo Phạm Xuân K 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Đánh bạc" đã có hiệu lực pháp luật. Trong thời gian bị cáo chấp hành bản án trên, ngày 20/02/2019 bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội mới. Bị cáo chấp

hành hình phạt cải tạo không giam giữ được tính từ ngày 03/10/2018, đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã chấp hành được 04 tháng 17 ngày cải tạo không gian giữ, bị cáo còn phải thi hành 10 tháng 13 ngày cải tạo không gian giữ. Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự thì 03 ngày cải tạo không giam giữ được chuyển đổi thành 01 ngày tù, 10 tháng 13 ngày cải tạo không gian giữ được chuyển đổi thành 03 tháng, 14 ngày tù. Do vậy, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án theo quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo mua Hêrôin về sử dụng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nam Trực chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ nên tách ra điều tra xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Hêrôin còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì thư số: 194/GĐKTHS của Công an tỉnh Nam Định ngày 22/02/2019 là chất cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55; khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Xuân K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân K 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt bị cáo chưa chấp hành 03 (ba) tháng 14 (mười bốn) ngày tù của bản án số 39/2018/HS-ST ngày 16/8/2018 của Tòa án nhân dân huyện Nam Trực về tội "Đánh bạc". Buộc bị cáo Phạm Xuân K phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 27 (hai mươi bẩy) tháng, 14 (mười bốn) ngày tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Hêrôin thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định trong phong bì thư số: 194/GĐKTHS ngày 22/02/2019 của Công an tỉnh Nam Định. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/4/2019 giữa cơ quan Công an huyện Nam Trực và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực);

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Xuân K phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Nhà tạm giữ, CA huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ + VP.